

Số: 148 /2014/TTLT-BTC-BLDTBXH

Hà Nội, ngày 8 tháng 10 năm 2014

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008 (sau đây gọi là Luật Phòng, chống ma túy);

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh (sau đây gọi là Nghị định số 135/2004/NĐ-CP) và Nghị định số 61/2011/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 135/2004/NĐ-CP (sau đây gọi là Nghị định số 61/2011/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 9 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (sau đây gọi là Nghị định số 221/2013/NĐ-CP);

Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư liên tịch quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật xử lý vi phạm hành chính; chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội (sau đây gọi là Trung tâm) và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng theo Luật phòng, chống ma túy.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức và cá nhân sử dụng nguồn vốn sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm và cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

2. Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật xử lý vi phạm hành chính.

3. Người chưa thành niên nghiện ma túy chữa trị cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm, người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm và người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tại gia đình và cộng đồng theo Luật phòng, chống ma túy.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm; hỗ trợ và miễn, giảm chi phí cho các đối tượng quy định tại Thông tư này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Việc lập, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

2. Kinh phí đảm bảo chi hoạt động thường xuyên, chi đầu tư cơ sở vật chất cho cơ sở cai nghiện bắt buộc và cơ sở điều trị cắt cơn phục vụ cho công tác cai nghiện ma túy tại cộng đồng được thực hiện theo phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Về bố trí dự toán của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện như sau:

a) Kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật xử lý vi phạm hành chính:

- Kinh phí lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa người không có nơi cư trú ổn định vào tổ chức xã hội quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 4 Thông tư này bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan công an lập hồ sơ;

- Kinh phí hỗ trợ tổ chức xã hội quản lý người nghiện không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được bố trí trong dự toán của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. Hàng năm, cùng thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội căn cứ nội dung và mức chi chế độ hỗ trợ tổ chức xã hội quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư này và dự kiến số lượng người nghiện không có nơi cư trú ổn định vào lưu trú tại tổ chức xã hội trên địa bàn (nếu có), lập dự toán kinh phí hỗ trợ tổ chức xã hội và tổng hợp chung trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định;

- Kinh phí thực hiện kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo nội dung chi quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Phòng Tư pháp cấp huyện;

- Kinh phí thực hiện đối chiếu hồ sơ, chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo nội dung chi quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội cấp huyện;

- Kinh phí thực hiện đưa người có quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, truy tìm người đã có quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn trước khi đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 4 Thông tư này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan công an cấp huyện;

- Kinh phí thực hiện đưa người chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc mà không xác định được nơi cư trú và không còn khả năng lao động vào cơ sở bảo trợ xã hội, truy tìm học viên bỏ trốn khỏi cơ sở cai nghiện bắt buộc, các khoản chi phí cho học viên trong thời gian chấp hành quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 4 và Điều 5 Thông tư này được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của cơ sở cai nghiện bắt buộc;

b) Kinh phí thực hiện chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng theo Luật phòng, chống ma túy:

- Kinh phí lập hồ sơ đề nghị đưa người chưa thành niên nghiện ma túy vào cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm, chi cho công tác tổ chức cai nghiện ma túy và hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của ngân sách xã, phường, thị trấn. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ nội dung, mức chi quy định tại khoản 1 Điều 6 và Điều 10; các khoản hỗ trợ quy định tại Điều 13 và chế độ miễn, giảm cho đối tượng theo quy định tại Điều 12 Thông tư này và quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; số đối tượng nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng, lập dự toán cùng với dự toán ngân sách xã hàng năm trình cấp có thẩm quyền quyết định;

- Kinh phí xét duyệt hồ sơ, đưa người chưa thành niên nghiện ma túy vào cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm, truy tìm người chưa thành niên đã có quyết định đưa vào Trung tâm nhưng bỏ trốn trước khi đưa vào Trung tâm quy định tại khoản 3, 4 và 5 Điều 6 Thông tư này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp huyện;

- Kinh phí lập hồ sơ đề nghị chuyển người chưa thành niên đang chấp hành biện pháp tại Trung tâm vào trường giáo dưỡng; truy tìm người chưa thành niên đang chấp hành quyết định bỏ trốn khỏi Trung tâm; các khoản chi phí cho người chưa thành niên chữa trị, cai nghiện bắt buộc trong thời gian chấp hành quyết định tại Trung tâm; miễn, giảm chi phí cho đối tượng cai nghiện tự nguyện được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của Trung tâm. Hàng năm, cùng thời gian quy định lập dự toán ngân sách nhà nước, Trung tâm căn cứ nội dung, mức chi quy định tại khoản 2 và khoản 5 Điều 6; các khoản chi phí cho người chưa thành niên quy định tại Điều 7 và các khoản miễn, giảm cho đối tượng cai nghiện tự nguyện theo quy định tại Điều 9 Thông tư này và quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; số đối tượng người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm; lập dự toán cùng với chi thường xuyên của Trung tâm gửi cơ quan chủ quản tổng hợp gửi cơ quan tài chính trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Chương II

NỘI DUNG, MỨC CHI CHO CÔNG TÁC ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC, CÁC KHOẢN CHI PHÍ CHO HỌC VIÊN TRONG THỜI GIAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH TẠI CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

Điều 4. Nội dung, mức chi cho công tác áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Chi cho công tác lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

a) Chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, cước phí bưu chính, in ấn tài liệu, mẫu biểu phục vụ cho công tác lập hồ sơ: Mức chi căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Chi xác định tình trạng nghiện ma túy: Mức chi theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh hiện hành của cơ quan có thẩm quyền quy định đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

c) Chi công tác phí cho cán bộ đi xác minh nơi cư trú, bàn giao người vi phạm, xác minh, thu thập tài liệu để lập hồ sơ đề nghị hoặc thu thập tài liệu bổ sung hồ sơ: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là Thông tư số 97/2010/TT-BTC).

2. Chi hỗ trợ các tổ chức xã hội quản lý người nghiện không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP:

a) Hỗ trợ trực tiếp cho người của tổ chức xã hội được phân công quản lý, giúp đỡ người nghiện theo các chức danh nhân sự quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP:

- Mức chi: 150.000 đồng/người/ngày đối với phụ trách đơn vị, y sỹ, bác sỹ;

- Mức chi: 100.000 đồng/người/ngày đối với điều dưỡng viên, bảo vệ;

b) Hỗ trợ cho người nghiện không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lưu trú tại tổ chức xã hội:

- Tiền ăn: Mức hỗ trợ 40.000 đồng/người/ngày;

- Tiền thuốc chữa bệnh thông thường: 50.000 đồng/người/tháng. Trường hợp trong thời gian lưu trú theo chỉ định của bác sỹ phải điều trị cắt cơn tại tổ chức xã hội: Hỗ trợ một lần tối đa 650.000 đồng/người;

- Quần áo, vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết: được cấp 02 (hai) bộ quần áo dài, 02 (hai) bộ quần áo lót, khăn mặt, dép nhựa, bàn chải, thuốc đánh răng, xà phòng. Mức 400.000 đồng/người;

- Tiền vệ sinh phụ nữ: 30.000 đồng/người/tháng;

- Tiền điện, nước sinh hoạt: 80.000 đồng/người/tháng;

- Đối với người bị nhiễm HIV/AIDS được hỗ trợ theo quy định tại khoản 8 Điều 5 Thông tư này;

c) Hàng năm, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổng hợp danh sách tổ chức xã hội đủ điều kiện quản lý người nghiện không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt. Việc hỗ trợ kinh phí cho tổ chức xã hội thực hiện như sau:

- Định kỳ (3 tháng hoặc 6 tháng), căn cứ số lượng người nghiện không có nơi cư trú ổn định lưu trú tại tổ chức xã hội, tổ chức xã hội có văn bản gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị hỗ trợ các khoản chi theo quy định tại các điểm a và b khoản này, kèm theo các tài liệu sau: